

4. Trình độ ngoại ngữ (biết ngoại ngữ gì, mức độ): Anh văn cấp độ B2 theo Khung Châu Âu Chung. TOIEC 550

5. Chức danh khoa học, học vị, chức vụ kỹ thuật được chính thức cấp, số bằng, ngày và nơi cấp:

Tiến sỹ: Quyết định công nhận học vị tiến sỹ số 6429/QĐ-ĐHCT cấp ngày 28 tháng 12 năm 2018.

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KỂ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC:

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
2006 – 7/2007	Đại học Cần Thơ	Nghiên cứu viên BM. Bảo vệ thực vật
7/2007 – 9/2009	TUAT University	Thực tập ngắn hạn tại trường đại học Công Nông nghiệp Nhật Bản
9/2009 -11/2009	Đại học Cần Thơ	Giảng viên - Nghiên cứu viên tại Bm Bảo vệ Thực vật, Khoa Nông nghiệp, Trường ĐHTC – giữ chức vụ Bí thư chi đoàn Bảo vệ thực vật
11/2009 đến 11/2011	Đại học Cần Thơ	Đi học Thạc sỹ ngành Bảo vệ Thực Vật tại trường ĐHTC, Việt Nam
11/2011 đến 6/2013	Đại học Cần Thơ	Giảng viên - Nghiên cứu viên tại Bm Bảo vệ Thực vật, Khoa Nông nghiệp, Trường ĐHTC – Giữ chức vụ Tổ trưởng tổ công đoàn BVTV
6/2013 đến 12/2018	Đại học Cần Thơ	Đi học tiến sỹ ngành Bảo vệ Thực Vật tại trường ĐHTC- Giữ chức vụ Tổ trưởng tổ công đoàn BVTV tiếp tục đến năm 2017
12/2018 đến nay	Đại học Cần Thơ	Giảng viên BM. Bảo vệ thực vật

IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ:

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã thực hiện

STT	Tên đề tài nghiên cứu/lĩnh vực áp dụng	Năm hoàn thành	Đề tài cấp (Cơ sở, bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	Phát triển thuốc phòng trừ dịch hại cây trồng có nguồn gốc vi sinh ở Việt Nam	2008	Quốc tế - Nhật Bản	Tham gia
2	Ứng dụng chế phẩm sinh học từ nấm có ích để phòng trừ sâu ăn lá, bọ cánh cứng (sùng đất) hại rễ cây trồng cạn cho vùng đất giồng cát tỉnh Trà Vinh	2008	Tỉnh	Tham gia

3	Xây dựng mô hình sản xuất thử nghiệm nấm <i>Metarhizium anisopliae</i> để trừ côn trùng hại cây trồng tại nông hộ vụ Đông Xuân 2008-2009 tại Sóc Trăng	2008	Tỉnh	Tham gia
4	Xây dựng quy trình tạo nấm nguồn <i>Metarhizium anisopliae</i> để sản xuất chế phẩm phòng trừ rầy nâu hại lúa tại tỉnh Sóc Trăng	2009	Tỉnh	Tham gia
5	Chuyển giao công nghệ sản xuất nhanh và sử dụng chế phẩm nấm xanh Ma (<i>Metarhizium anisopliae</i>) cho nông hộ để phòng trừ rầy nâu trên cây lúa.	2010	Tỉnh (Long An)	Tham gia
6	Xây dựng mô hình ứng dụng sản xuất nấm xanh <i>Metarhizium anisopliae</i> trong điều kiện nông hộ để quản lý tổng hợp rầy nâu hại lúa góp phần phát triển nông nghiệp bền vững tại Hậu Giang	2012	Tỉnh	Tham gia
7	Chuyển giao quy trình sản xuất nhanh chế phẩm nấm xanh <i>Metarhizium anisopliae</i> ở quy mô nông hộ và xây dựng mô hình ứng dụng nấm xanh <i>Metarhizium anisopliae</i> trừ rầy nâu hại lúa tại 4 huyện Ba Tri, Bình Đại, Thạnh Phú, Giồng Trôm tỉnh Bến Tre	2012	Tỉnh	Tham gia
8	Phòng trừ Rầy Đâu vàng hại mía bằng nấm ký sinh tại tỉnh Sóc Trăng.	2011	Tỉnh	Tham gia
9	Xây dựng qui trình công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học từ nguyên sinh động vật (Protozoa) để phòng trừ nhóm sâu hại rau màu (Sâu ăn tạp, sâu xanh ...) cho vùng rau an toàn Tp. Cần Thơ	2011	Tỉnh	Tham gia
10	Xây dựng qui trình sản xuất chế phẩm virus Nucleopolyhedrovirus (NPV) để phòng trừ nhóm sâu hại rau màu tại tỉnh Hậu Giang	2012	Tỉnh	Tham gia

11	Nghiên cứu một số đặc tính sinh học của các chủng nấm trắng <i>Beauveria bassiana</i> gây bệnh công trùng	2013	Trường	Chủ nhiệm
12	Nghiên cứu tiềm năng của virus NPV (Nucleopolyhedrovirus) gây bệnh trên sâu xanh da láng <i>Spodoptera exigua</i> gây hại cây trồng.	2014	Trường	Chủ nhiệm
13	Nghiên cứu mô hình thử nghiệm với mô đun 20 tấn hành tím để đánh giá tiêu chuẩn đầu vào phục vụ công nghệ bảo quản hành tím	2016	Quốc tế	Tham gia tư vấn
14	Produce biochar and liquid smoke from different locally available materials resources and using this liquid smoke for controlling pest on crop	2018	Quốc tế	Chủ nhiệm

2. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố

Trịnh Thị Xuân, Bùi Cẩm Thu Phạm Kim Sơn và Trần Văn Hai, 2020. Giám định mẫu nấm *Metarhizium* ký sinh côn trùng thu thập tại Đồng bằng Sông Cửu Long. Kỷ yếu *Hội thảo toàn quốc lần thứ 10*, Hà Nội ngày 22-23 tháng 10 năm 2020, p: 134 -141 (2006)

Trịnh Thị Xuân, Từ Ngọc Thiện, Trương Thanh Xuân Liên và Trần Văn Hai, 2020. Hiệu quả của chín chủng virus *Spodoptera litura* Nucleopolyhedrovirus trong quản lý sâu ăn tạp, *Spodoptera litura* (Lepidoptera: Noctuidae) trong điều kiện phòng thí nghiệm. Kỷ yếu *Hội thảo toàn quốc lần thứ 10*, Hà Nội ngày 22-23 tháng 10 năm 2020, p: 134 -141 (2006)

Văng Thị Tuyết Loan, Trần Văn Hai và **Trịnh Thị Xuân**, 2019. Định danh loài và hiệu lực của 3 chủng nấm Hungary phòng trừ bọ hà (*Cylas formicarius* Fab.) hại khoai lang trong điều kiện phòng thí nghiệm. *Tạp chí nông nghiệp và phát triển nông thôn* , 41(3): 507 - 513 (2006).

Nguyen Hong Ung, Duong Kieu Hanh , Trinh Thi Xuan , Le Van Vang and Tran Van Hai, 2019. Effectiveness of green muscardine fungus *Metarhizium anisopliae* and some insecticides on lesser coconut weevil *Diocalandra*

- frumenti* Fabricius (Coleoptera: Curculionidae). Can Tho University Journal of Science Vol. 54, No. 8 (2018): 1-7
- Trịnh Thị Xuân**, Trương Thanh Xuân Liên và Trần Văn Hai, 2016. So sánh thức ăn nhân tạo và lá hành lên sự sinh trưởng, phát triển và khả năng sinh sản của sâu xanh da láng *Spodoptera exigua* Hubner (Lepidoptera: Noctuidae). *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 3: 226-232
- Trịnh Thị Xuân**, Trương Thanh Xuân Liên, Dương Thu Nhi và Trần Văn Hai, 2016. Phân lập vi rút SENPV từ sâu xanh da láng (*Spodoptera exigua* Hubner) tại Đồng Bằng Sông Cửu Long. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 3: 233-240
- Trịnh Thị Xuân** và Lê Tuấn Anh, 2016. Nghiên cứu môi trường thích hợp cho sản xuất quả thể nấm dược liệu *Cordyceps militaris* (Clavicipitaceae: Hypocreales). *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 3: 88-92
- Lê Thị Ngọc Xuân, **Trịnh Thị Xuân**, Douangvilavanh Keomanivone, Lương Thị Hoàng Dung và Trần Văn Hai. Khảo sát đặc tính sinh học của các chủng nấm *Nomuraea rileyi* (Farlow) Samson ký sinh côn trùng tại Đồng bằng Sông cửu Long. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 3: 70-78
- Trịnh Thị Xuân**, Trương Thanh Xuân Liên, Dương Thu Nhi và Trần Văn Hai, 2016. Tiềm năng của virus SeNPV (*Spodoptera exigua* Nucleopolyhedrovirus) đối với sâu keo da láng *Spodoptera exigua* Hubner (Lepidoptera: Noctuidae) tại Đồng bằng Sông Cửu Long. *Tạp chí chuyên ngành Bảo vệ Thực*. ISSN 2354-0710. 3 (266): 26-35.
- Huỳnh Nguyễn quang Tuấn, Trần Văn Hai, **Trịnh Thị Xuân**, 2014. Ảnh hưởng của Tinopal UNDP-GX và axit boric trong sản xuất chế phẩm Nucleopoluhedrovirus để phòng trừ sâu ăn tạp *Spodoptera litura* Fabricius (Lepidoptera: Noctuidae). *Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn*. ISSN 1859-4581. (12): 44-49.
- Trịnh Thị Xuân**, Trần Văn Hai, Trần Thị Ánh Tuyết và Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (2011). So sánh các dòng nucleopolyhedro virus tại Đồng Bằng Sông Cửu Long bằng phương pháp PCR và tiềm năng trong phòng trừ sâu ăn tạp (*Spodoptera litura* Fab.) Hội nghị khoa học trẻ toàn quốc lần thứ 5, trang 59-64.
- Trần Văn Hai, **Trịnh Thị Xuân**, Bùi Xuân Hùng, Phạm Thành Chon và Hidetoshi Iwano (2010). Tiềm năng của *Nosema* sp. (Protozoa: Microsporida) trong phòng trừ sâu ăn tạp *Spodoptera litura* Fab. (Lepidoptera: Noctuidae) và khảo sát ảnh hưởng của *Nosema* sp. lên động vật thủy sinh (Cá rô đồng). Hội nghị Côn trùng học toàn quốc lần thứ 7, trang 517-525.
- Trịnh Thị Xuân**, Trần Văn Hai (2011). Phát hiện tiềm năng của *Nosema* sp. trong quản lý sâu ăn tạp *Spodoptera litura* Fab. (Lepidoptera: Noctuidae) gây hại rau màu tại Thành Phố Cần Thơ. *Hội nghị khoa học trẻ toàn quốc lần thứ 5*, trang 52-58.

Yoshinori Hatakeyama, Hisayuki Oda, Ryohei Tsunoda, Yoshiyuki Imura, Takanori Maeda, **Trinh Thi Xuan**, Tran Van Hai and Hidetoshi Iwano (2011). Genome profiling implies high genetic in Microsporidia isolated from the common cutworm, *Spodoptera litura* (Lepidoptera: Noctuidae) in Vietnam. *Journal of Entomology and Zoology*. 46: 293-299.

Trinh Thi Xuan, Tran Van Hai and Pham Thanh Chon, 2011. The effect of *Nosema bombycis* on beneficial organisms (honeybees) and warm-blooded animals (albino rat). *Journal of biotechnology*, 9: 57-64.

Ho quang Cua, Tran Tan Phuong, Nguyen Tho, Tran Van Hai, **Trinh Thi Xuan**, Bui Xuan Hung, Dang Thi Cuc and Tran Thanh Binh, 2010. Rearing *metarhizium anisopliae* fungi at household level for management of brown planthoppers in rice fields. *Proceedings of the 3rd International Rice Congress, Hanoi, Vietnam*, ISBN 967-9942-20-1: 123-127.

Trần Văn Hai, **Trịnh Thị Xuân** và Phạm Kim Sơn, 2009. Khảo sát đặc tính sinh học và hiệu lực của một số chủng nấm xanh *Metarhizium anisopliae* Sorokin đối với sâu xếp lá đậu phộng *Archips micacerana* Walker tại Trà Vinh. Tạp chí khoa học trường Đại Học Cần Thơ. 11: trang 54-62.

Trần Văn Hai, **Trịnh Thị Xuân** và Phạm Kim Sơn, 2009. Khảo sát đặc tính sinh học và hiệu lực của một số chủng nấm xanh *Metarhizium anisopliae* Sorok. và nấm trắng *Beauveria bassiana* Vuill. đối với sùng đất *Lepidoptera cochinchinae* Brenske hại rễ đậu phộng và bắp. Tạp chí khoa học trường Đại Học Cần Thơ. 11: trang 63-70.

Trần Văn Hai, **Trịnh Thị Xuân** và Nguyễn Văn Hai, 2009. Đánh giá hiệu lực của nucleopolyhedrosisvirus đối với sâu ăn tạp *Spodoptera litura* (Lepidoptera: Noctuidae) gây hại đậu nành tại Vĩnh Long. Tạp chí khoa học trường Đại Học Cần Thơ. 11: trang 64-78.

Ho quang Cua, Tran Tan Phuong, Nguyen Tho, Tran Van Hai, **Trinh Thi Xuan**, Bui Xuan Hung, Dang Thi Cuc and Tran Thanh Binh, 2010. Rearing *Metarhizium anisopliae* fungi at household level for management of brown planthoppers in rice fields. *Proceedings of the 3rd International Rice Congress, Hanoi, Vietnam*, ISBN 967-9942-20-1: 123-127

Tran Van Hai, **Trinh Thi Xuan**, Bui Xuan Hung, Pham Thanh Chon and Hidetoshi Iwano, 2010. Potential of *Nosema* sp. ((Nosematidae: Microsporida) for controlling armyworm *Spodoptera litura* Fab. (Lepidoptera: Noctuidae) and Effect of *Nosema bombycis* on aquatic animals (climbing perch). *The 7th*

national entomology conference, 517-525.

Huynh Huu Duc, Tran Van Hai, **Trinh Thi Xuan** and Truong Thanh Xuan Lien, 2013. identification of entomopathogenic fungus *beauveria* species in the mekong delta. *Journal of biotechnology*. 275-280

3. Xuất bản sách

Trần Văn Hai và Trịnh Thị Xuân, 2016 Chương 1: Ứng dụng vi sinh vật có ích gây hại Côn trùng Pp 2-31 trong Nguyễn Thị Thu Cúc và Lê Văn Vàng chủ biên: Quản lý dịch hại cây trồng thân thiện môi trường, 303pp.

4. Các khóa tập huấn ngắn hạn

Basic techniques molecular biology under NEDO (Industrial Technology Development Organization in Japan) project at Technology & Agriculture Tokyo University (TUAT): from Aug. 24, 2007 to Sep. 21, 2007. (JAPAN)

Basic techniques entomopathogenic fungi: Classification, identification, preservation and applications: from Aug. 25, 2008 to 30 Aug., 2008 (THAILAND)

Basic techniques protein purification at Ho Chi Minh Biotechnology center, Viet Nam: from Sep. 15, 2008 to Sep. 26, 2008 (VIETNAM).

Attended 10 days training on “The collection, Isolation and Taxonomy of Ascomycetous Invertebrate-Pathogenic Fungi: (July, 2014- Thailand)

Attended 7 days’ workshop on “Maximizing opportunities for biological control in ASIA’S changing Agro-landscapes a hands- on training course” (September, 2017 – Beijing, china)

Attended 6 days’ workshop on “International Scientist School – Agroecological crop protection” (March, 2018)

V. CÁC GIẢI THƯỞNG LIÊN QUAN ĐẾN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Giải nhất nhà khoa học trẻ khối nông Lâm ngư nghiệp năm 2011
2. Giải khuyến khích về sáng kiến trong nghiên cứu khoa học chào mừng 50 năm thành lập trường Đại học Cần Thơ (2016)

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)

Người khai ký tên